TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST - VDS	*Phủ Lý, ngày 09 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, TỈNH HÀ NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên họp*:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST – VDS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" đã có quyết định tạm đình chỉ số 02/QĐST –VDS ngày 14/8/2020 và Quyết định tiếp tục giải quyết việc dân sự số 02/QĐST – VDS ngày 27/8/2020; theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST - VDS ngày 27 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Người bị yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên họp có mặt ông Nguyễn Quang V.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, người yêu cầu là ông Nguyễn Quang V trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị T kết hôn năm 1982. Sau khi kết hôn, ông, bà sinh được 04 người con gồm: Nguyễn Thị D, sinh năm 1983; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; chị Nguyễn Thị Kim D1, sinh năm 1988; Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1991. Trong bốn người con thì có ba người khỏe mạnh, phát triển bình thường, riêng chị Nguyễn Thị H khi sinh ra bị bệnh bại não bẩm sinh, ba tháng tuổi chị H không biết khóc, có tiếng động lớn như pháo nổ chị H cũng không giật mình. Sau đó vợ chồng ông V, bà T có cho chị H đi bệnh viện Nhi Thụy Điển và có kết luận chị H bị câm, điếc bẩm sinh. Tình hình sức khỏe của chị H hiện nay là đi lại nhẹ nhàng nhưng không nghe, nói giao tiếp với ai, không tự phục vụ bản thân, mọi việc như ăn, uống,

sinh hoạt cá nhân đều do ông V, bà T phục vụ. Năm 2005 chị H được chính quyền địa phương cho đi khám và có kết luận chị H bị mắc khuyết tật vận động, nghe nói, tâm thần trí tuệ mức độ: khuyết tật đặc biệt nặng và được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật đặc biệt nặng. Năm 2013 ông V cũng được hưởng chế độ trợ cấp phục vụ người khuyết tật đặc biệt nặng.

Để thuận tiện cho việc làm giao dịch dân sự khi cần thiết, ông Nguyễn Quang V yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tuyên bố con gái ông là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời chỉ định ông Nguyễn Quang V là người đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thị H trong mọi giao dịch dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Quang V yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2]. Về nội dung: Ông Nguyễn Quang V và bà Nguyễn Thị T có quan hệ là vợ chồng có 04 người con gồm chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1983; chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; chị Nguyễn Thị Kim D1, sinh năm 1988; Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1991. Ngoài ra, ông, bà không có người con riêng, con nuôi nào khác. Trong bốn người con có chị Nguyễn Thị H bị mắc bệnh câm điếc bẩm sinh, từ nhỏ ông, bà đã chạy chữa nhiều nhưng chị H không khỏi. Chị H không học tập, nhận thức được, không lao động được, không tự phục vụ bản thân mà bố mẹ phải hỗ trợ hàng ngày trong sinh hoạt cá nhân, chỉ tiếp xúc với người thân ngoài ra không giao tiếp với ai.

Tại phiên họp:

Ông Nguyễn Quang V vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời đại diện theo pháp luật cho chị H trong mọi giao dịch dân sự, không thay đổi, bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Thẩm phán đã thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1, Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39; Điều 144, Điều 149; Điều 376; Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với chị Nguyễn Thị H của ông Nguyễn Quang V.

Về chi phí giám định và lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quang V phải chịu theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Quang V về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự thấy: Đại diện dân cư nơi chị H sinh sống và những người hàng xóm của chị H (ông Nguyễn Văn D2, bà Nguyễn Thị H2, bà Nguyễn Thị L, bà Doãn Thị O) đều xác nhận: Chị Nguyễn Thị H bị bại não bẩm sinh, chị H câm, điếc, không giao tiếp, không tự phục vụ bản thân, mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông V, bà T phục vụ.

Đại diện UBND, Trạm y tế, cán bộ thương binh xã hội xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cũng xác nhận: Chị Nguyễn Thị H bị bại não bẩm sinh thuộc trường hợp khuyết tật đặc biệt nặng và được chế độ của người khuyết tật đặc biệt nặng . Năm 2013 ông V cũng được hưởng chế độ trợ cấp phục vụ người khuyết tật đặc biệt nặng.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 87/KLGĐ ngày 13/8/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: "Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Thị H bị chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Như vậy, kết luận giám định sức khỏe tâm thần của chị Nguyễn Thị H phù hợp với nội dung các ý kiến và xác nhận của chính quyền địa phương, cơ sở y tế và những người dân nơi chị Nguyễn Thị H sinh sống, về tình trạng sức khỏe tâm thần thật sự của chị H. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Quang V về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Quang V về việc được đại diện theo pháp luật cho chị Nguyễn Thị H thấy: Ông Nguyễn Quang V là bố đẻ của chị H, hàng ngày ông V phục vụ, chăm sóc, quản lý chị H đảm bảo đủ điều kiện làm người giám hộ cho chị H nên cần chấp nhận ông V là người giám hộ đương nhiên theo pháp luật của chị Nguyễn Thị H là đúng quy định tại các Điều 46, Điều 47, Điều 49 và Điều 53 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59; Điều 136 Bộ luật Dân sự về quyền và nghĩa vụ của người giám hộ và người được giám hộ thì yêu cầu của ông Nguyễn Quang V về việc đại diện cho chị Nguyễn Thị H trong việc thực hiện mọi giao dịch dân sự của chị H và chịu trách nhiệm trước pháp luật được Tòa chấp nhận.

[5] Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Ông Nguyễn Quang V tự nguyện nộp và đã thanh toán đủ số tiền 4.333.750đ (bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) với Cơ quan giám định pháp y tâm thần Trung ương.

[6]. Về lệ phí: Ông Nguyễn Quang V chịu lệ phí giải quyết yêu cầu việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Quang V thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 59 và Điều 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 và các Điều 144, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Quang V.

Tuyên bố chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh Hà Nam là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Nguyễn Quang V là giám hộ đương nhiên theo pháp luật cho chị Nguyễn Thị H. Mọi giao dịch dân sự của chị Nguyễn Thị H phải do ông Nguyễn Quang V xác lập, thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Về chi phí giám định: Chi phí giám định pháp y tâm thần là 4.333.750đ (bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) ông Nguyễn Quang V đã tự nguyện thanh toán đủ với Cơ quan giám định là Viện pháp y tâm thần Trung ương.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Quang V phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Ông V được đối trừ khoản tiền đã nộp tạm ứng 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2015/0004526 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Ông V đã nộp đủ lệ phí.

Quyết định này được gửi cho Viện kiểm sát nhà dân cùng cấp, người có yêu cầu trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã T;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh